

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2021/HS-PT

Ngày: 16 - 3 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Anh Trang.

Ông Võ Minh Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Lê Thị Mỹ T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2020/HS-ST ngày 04/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị cáo có kháng cáo: LÊ THỊ MỸ T (tên gọi khác: C) - sinh năm: 1983, tại tỉnh Ninh Thuận.

Nơi cư trú: khu phố A, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (chết) và bà Lê Thị L; Có chồng: Trần Văn O (đã ly hôn); Con có 03 người, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án: tại Bản án số 86/2018/HSST ngày 15/10/2018 Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2019; Tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 29/3/2016 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 6.000.000đ về hành vi đánh bạc trái phép và dùng nhà của mình để chứa bạc.

Tạm giữ, tạm giam: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có: bị hại Nguyễn Văn H không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24-5-2020, Lê Thị Mỹ T đi ngang qua nhà ông Nguyễn Văn H tại khu phố B, phường Đ, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, thấy không có người trông coi, cửa cổng không khóa nên T đi vào trong nhà lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIS, màu trắng đồng của ông H để trên bàn uống nước trong phòng khách để bán lấy tiền tiêu xài. Khi T đi ra ngoài thì bị ông Nguyễn Xuân L là hàng xóm nhìn thấy.

Đến khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, ông H phát hiện điện thoại của mình bị mất và nghe ông L kể lại nên đã trình báo Công an. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại vừa trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 59/KLTS ngày 06-7-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P, tỉnh Ninh Thuận kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIS, màu trắng đồng có giá trị là 1.300.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 131/2020/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Mỹ T (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mỹ T (C) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

- Ngày 18/12/2020 bị cáo Lê Thị Mỹ T có kháng cáo, xin được hưởng án treo. Với lý do: bị cáo là trụ cột của gia đình, nuôi mẹ già và các con chưa thành niên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Bị cáo giữ nguyên kháng cáo;

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Mỹ T là đúng chủ thể và đều đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Bị cáo có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, bị cáo có một tiền án mà còn tái phạm. hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. bị cáo có nhân thân xấu nhưng không chịu sửa chữa. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng được quy định tại Bộ luật Hình sự. Tại

phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ hình phạt nào mới. Bị cáo không đủ điều kiện cho hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử Phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ Luật Tố tụng hình sự, tuyên xử: không chấp nhận đơn kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 131/2020/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố P đối với bị cáo Lê Thị Mỹ T.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin cho bị cáo có cơ hội để lo cho gia đình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Thị Mỹ T kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Mỹ T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 14 giờ ngày 24-5-2020, Lê Thị Mỹ T lén lút đột nhập vào nhà ông Nguyễn Văn H lấy 01 điện thoại di động hiệu OPPO FIS, màu trắng đồng của ông H.

Mặc dù, giá trị chiếc điện thoại này chỉ 1.300.000 đồng nhưng bị cáo T có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật. Mức hình phạt 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp và đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Thị Mỹ T thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính; có tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện sự không ăn năn hối cải. Việc bị cáo cho rằng hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn nuôi mẹ già, con nhỏ để làm căn cứ xin được hưởng án treo là không phù hợp với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo. Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Mỹ T; giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Thị Mỹ T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Mỹ T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 131/2020/HS-ST ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Tuyên bố: bị cáo Lê Thị Mỹ T (C) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Mỹ T (C) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Lê Thị Mỹ T phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (16/3/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- TAND TP.P (02 bản);
- Công an, Chi cục THADS TP.P;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Bị cáo;
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách